

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *996* /BHXH-BT

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2013

V/v tình hình trích từ tài khoản tiền
gửi của người sử dụng lao động để
đóng số tiền nợ BHXH

Kính gửi:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

Văn phòng Chính phủ có Công văn số 2665/VPCP-KTTH ngày 04/4/2013 về việc xử lý nợ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), đề thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh, trong đó có nội dung chỉ đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm tổng hợp các trường hợp Ngân hàng thương mại chưa thực hiện trích tiền từ tài khoản doanh nghiệp nợ đóng BHXH để đóng BHXH gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để xử lý theo quy định, Bảo hiểm xã hội Việt Nam cung cấp một số thông tin về việc các tổ chức Ngân hàng đã trích từ tài khoản tiền gửi của doanh nghiệp để truy nộp tiền nợ BHXH và đề nghị các cơ quan liên quan một số nội dung sau:

1. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện trích từ tài khoản tiền gửi của doanh nghiệp để truy nộp tiền nợ BHXH

a) Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì việc triển khai Thông tư Liên tịch số 03/2008/TTLT-BLĐTBXH-BTC-NHNN ngày 18/02/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thủ tục buộc trích tiền từ tài khoản tiền gửi của người sử dụng lao động để nộp tiền BHXH chưa đóng, chậm đóng và tiền lãi phát sinh (gọi tắt là Thông tư Liên tịch số 03/TTLT) còn chậm, đa số các tỉnh, thành phố chưa ban hành văn bản phối hợp liên Ngành giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh để tổ chức thực hiện.

b) Từ năm 2008 đến hết quý I/2013, các tổ chức Ngân hàng đã trích từ tài khoản tiền gửi của doanh nghiệp để nộp BHXH theo đề nghị của cơ quan Bảo hiểm xã hội là 20.481 triệu đồng, theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền là 377 triệu đồng, trong tổng số 1.830 vụ xử lý vi phạm hành chính về đóng BHXH, với số tiền buộc truy nộp BHXH là 658.750 triệu đồng. Đặc biệt, có 26 tỉnh, thành phố chưa thực hiện trích từ tài khoản tiền gửi của doanh nghiệp để truy nộp tiền nợ BHXH (*biểu tổng hợp, thống kê đính kèm*).

2. Nguyên nhân và giải pháp

2.1. Nguyên nhân:

a) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương chậm tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về đóng BHXH tại doanh nghiệp; chưa kiên quyết áp dụng các biện pháp buộc trích nộp theo quy định.

b) Công tác phối hợp giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố chưa đáp ứng được yêu cầu.

2.2. Giải pháp:

a) Cơ quan Bảo hiểm xã hội địa phương thường xuyên đôn đốc các doanh nghiệp trích nộp BHXH kịp thời; thống kê danh sách tên, số tiền nợ, thời gian nợ BHXH của doanh nghiệp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan quản lý nhà nước về lao động để chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính về đóng BHXH, yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp thông tin về tài khoản tiền gửi và quyết định áp dụng các biện pháp buộc trích tiền truy nộp vào quỹ BHXH theo quy định.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp các cơ quan liên quan tập trung thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp nợ BHXH do cơ quan Bảo hiểm xã hội cung cấp để xử phạt vi phạm hành chính, yêu cầu doanh nghiệp nộp BHXH và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định áp dụng các biện pháp buộc trích tiền truy nộp vào quỹ BHXH.

c) Phối hợp liên Ngành giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước và Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố để tổ chức thực hiện Thông tư Liên tịch số 03/TTLT.

3. Kiến nghị

a) Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về BHXH đối với người sử dụng lao động theo quy định của Luật BHXH, Nghị định số 86/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH.

b) Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo các Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố yêu cầu các tổ chức Ngân hàng, tổ chức khác làm dịch vụ thanh toán nơi doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định tại Thông tư Liên tịch số 03/TTLT.

c) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố yêu cầu các tổ chức Ngân hàng, tổ chức khác làm dịch vụ thanh toán, các

doanh nghiệp cung cấp thông tin về tài khoản tiền gửi và kiên quyết ban hành quyết định áp dụng các biện pháp buộc trích tiền truy nộp BHXH.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (để báo cáo PTTCP Vũ Văn Ninh);
- Bộ Tài chính;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- BHXH các tỉnh, TP trực thuộc TW (t/hiện);
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, BT (5b).



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Sinh

Bảng Thống kê xử phạt vi phạm hành chính và chấp hành truy nộp tiền BHXH

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Năm	Số vụ vi phạm hành chính được xử phạt	Số tiền buộc truy nộp	Chấp hành truy nộp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền							
				Đơn vị tự giác nộp		Ngân hàng trích chuyển nộp					
				Số đơn vị	Số tiền	Theo đề nghị của cơ quan BHXH			Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền		
						Số đơn vị	Số tiền	Số tiền đã trích truy nộp	Số đơn vị	Số tiền	Số tiền đã trích truy nộp
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12	13
I	2008	150	33.841	23	21.544	0	0	0	1	155	127
II	2009	165	75.686	108	54.102	0	0	0	0	0	0
III	2010	167	60.970	135	31.703	5	4.729	4.729	0	0	0
IV	2011	373	107.901	227	51.074	10	9.326	4.629	0	0	0
V	2012	807	306.933	498	136.265	9	10.735	9.173	1	250	250
VI	Quý I/2013	168	73.419	84	37.011	4	1.950	1.950	0	0	0
	Tổng cộng	1.830	658.750	1.075	331.699	28	26.740	20.481	2	405	377

BẢNG THỐNG KÊ TÌNH HÌNH XỬ LÝ VI PHẠM VỀ ĐÓNG BHXH TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG
(Tính từ năm 2008 đến quý I/2013)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tỉnh	Số vụ vi phạm đã được xử phạt	Số tiền buộc truy nộp BHXH		Chấp hành truy nộp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền								Ghi chú
					Đơn vị tự giác truy nộp BHXH		Ngân hàng trích chuyển nộp BHXH						
			Tổng số	Trong đó: lãi phát sinh			Số đơn vị	Số tiền	Theo đề nghị của cơ quan BHXH			Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền	
					Số đơn vị	Số tiền nợ buộc phải nộp			Số tiền đã trích truy nộp	Số đơn vị	Số tiền nợ buộc phải nộp	Số tiền đã trích nộp	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	C
1	TP Hà Nội	52	935										
2	TP Hồ Chí Minh	1 137	469 118		700	238 858							
3	An Giang	17	86		17	86							
4	Bà Rịa - Vũng Tàu	24	2 237	139	11	912							
5	Bạc Liêu	2	60		2	60							
6	Bắc Giang												1
7	Bắc Kạn	1	30		1	30							
8	Bắc Ninh	11	13 571		9	8 003							
9	Bến Tre												2
10	Bình Dương	5	8 729	412	2	954							
11	Bình Định												3
12	Bình Phước	20	4 787		16	2 572							
13	Bình Thuận	2	1		2	1							
14	Cà Mau												4
15	Cao Bằng	12	2 842	161	8	508							
16	Cần Thơ												5
17	Đà Nẵng	54	32 688		40	23 703							
18	Đắk Lắk												6
19	Đắk Nông	20	56		20	56							
20	Điện Biên												7
21	Đồng Nai	55	1 007		55	1 007							
22	Đồng Tháp	5	52		5	52							
23	Gia Lai	62											
24	Hà Giang												8
25	Hà Nam												9
26	Hà Tĩnh												10
27	Hải Dương												11
28	Hải Phòng	30	309		27	239							
29	Hậu Giang												12
30	Hòa Bình												13
31	Hung Yên	30					19	16 608	16 608				
32	Khánh Hòa	3	4 127	318	1	2 068							
33	Kiên Giang												14
34	Kon Tum	15	3 655	136	12	2 597				1	155	127	
35	Lai Châu												15
36	Lạng Sơn												16
37	Lào Cai	6	849	52									
38	Lâm Đồng	42			42								

STT	Tỉnh	Số vụ vi phạm đã được xử phạt	Số tiền buộc truy nộp BHXH		Chấp hành truy nộp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền								Ghi chú
					Đơn vị tự giác truy nộp BHXH		Ngân hàng trích chuyển nộp BHXH						
			Tổng số	Trong đó: lãi phát sinh	Số đơn vị	Số tiền	Theo đề nghị của cơ quan BHXH			Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền			
							Số đơn vị	Số tiền nợ buộc phải nộp	Số tiền đã trích truy nộp	Số đơn vị	Số tiền nợ buộc phải nộp	Số tiền đã trích nộp	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	C
39	Long An	15	18 960	956	10	13 964							
40	Nam Định						9	10 132	3 873	1	250	250	
41	Nghệ An												17
42	Ninh Bình												18
43	Ninh Thuận												19
44	Phú Thọ	3	60		1	5							
45	Phú Yên	12	12 166		21	8 183							
46	Quảng Bình	17				16 412							
47	Quảng Nam												20
48	Quảng Ngãi	15	4 345		6	1 908							
49	Quảng Ninh	3	21										
50	Quảng Trị												21
51	Sóc Trăng												22
52	Sơn La	18	5 038		10	687							
53	Tây Ninh	20	141		16	113							
54	Thái Bình												23
55	Thái Nguyên	16	2 305	20	12	1 593							
56	Thanh Hóa	17	63 277		4	3 990							
57	Thừa Thiên Huế	7	1 597		7	1 031							
58	Tiền Giang												24
59	Trà Vinh	62											
60	Tuyên Quang	4	17		1	17							
61	Vĩnh Long												25
62	Vĩnh Phúc												26
63	Yên Bái	16	5 684	351	16	2 088							
	Tổng cộng	1 830	658 750	2 544	1 074	331 699	28	26 740	20 481	2	405	377	